

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A (A1)

Địa chỉ trụ sở: Tầng A Tòa nhà G, C H, phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội

+ **Đại diện theo pháp luật:** - Ông Đào Mạnh K - Chủ tịch Hội đồng quản trị

+ **Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 6 năm 2024:** - Ông Trần Trọng N - Địa chỉ: Số A P, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** - Ông Lê Văn D, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Tạm trú: 87D, đường T, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ: Ông Lê Văn D tự nguyện trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 18 tháng 4 năm 2025 là 1.243.384.219 đồng (Bằng chữ: *Một tỷ hai trăm bốn mươi ba triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm mười chín đồng*), bao gồm: khoản vay theo hợp đồng cho vay từng lần số 9232/22/TD/CN/005, ngày 26 tháng 9 năm 2022 nợ gốc: **972.807.440** đồng (Bằng chữ: *Chín trăm bảy mươi hai triệu tám trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm bốn mươi đồng*), lãi trong hạn: 7.550.550 đồng (Bằng chữ: *Bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn năm trăm năm mươi đồng*); lãi quá hạn:

227.357.551 đồng (Bằng chữ: *Hai trăm hai mươi bảy triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi mốt đồng*); Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng thẻ tín dụng quốc tế A1 VISA số 0098/21/TTD/III, ngày 07 tháng 12 năm 2021 tiền gốc: 20.447.000 đồng (Bằng chữ: *Hai mươi triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*); tiền lãi: 15.221.678 đồng (Bằng chữ: *Mười lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng*).

Kể từ ngày 19 tháng 4 năm 2025 ông Lê Văn D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tương ứng trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về xử lý tài sản bảo đảm:

Các đương sự thống nhất đến thời điểm hiện tại, ông Lê Văn D còn đang thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tài sản cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa 2268, tờ bản đồ số 5, diện tích 98,4m² (79.1m² ODT, 19.3m² CLN), tọa lạc tại khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ, số vào sổ cấp GCN: CS18197, do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 03 tháng 8 năm 2022 cho ông Lê Văn D theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 9232/22/TC/CN/005, ngày 26 tháng 9 năm 2022.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận, nếu ông Lê Văn D không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ. Trường hợp xử lý phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà không đủ trả nợ thì ông Lê Văn D vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán số nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A cho đến khi trả xong nợ

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Văn D tự nguyện chịu 24.650.763 đồng (Bằng chữ: *Hai mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn bảy trăm sáu mươi ba đồng*).

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tiền tạm ứng án phí 22.608.000 đồng (Bằng chữ: *Hai mươi hai triệu sáu trăm lẻ tám nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0004145, ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lê Văn D tự nguyện chịu 3.000.000 đồng (Bằng chữ: *Ba triệu đồng*). Ông Lê Văn D tự nguyện hoàn trả cho nguyên đơn trong giai đoạn thi hành án

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Trần Thị Hồng Vang